

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2020

**BÁO CÁO TỔNG KẾT  
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH, ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN  
NĂM 2019, KẾ HOẠCH 2020 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN  
VINALINES LOGISTICS VIỆT NAM**

Kính gửi: Quý vị Cổ đông,

**PHẦN I  
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH,  
ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2019**

Năm 2019, kinh tế trong nước cơ bản ổn định; GDP tăng 7,02%, đây là năm thứ hai liên tiếp tăng trưởng kinh tế Việt Nam đạt trên 7%. Cùng chung xu thế toàn cầu hóa thương mại, hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa của Việt Nam năm 2019 chịu tác động không nhỏ bởi những thay đổi trong chính sách thương mại của Hoa Kỳ, Trung Quốc. Theo số liệu của Tổng cục Hải quan, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu năm 2019 của Việt Nam ước đạt 516.96 tỷ USD, tăng 7,6% so với năm 2018. Tổng kim ngạch xuất khẩu ước đạt 263.45 tỷ USD, tăng 8,1% so với năm 2018. Kim ngạch nhập khẩu năm 2019 ước đạt 253.5 tỷ USD, tăng 7%.

Năm 2019, thị trường logistics toàn cầu chịu tác động bởi các yếu tố chính gồm: những bước tiến lớn về công nghệ, biến động thương mại quốc tế, những xu hướng mới trong thương mại điện tử và các yêu cầu mới về bảo vệ môi trường, phòng chống biến đổi khí hậu logistics. Xu hướng tự động hóa đang làm thay đổi nền sản xuất toàn cầu cũng như hoạt động logistics phục vụ sản xuất và tiêu dùng. Số hóa nền kinh tế, đổi mới cơ chế hỗ trợ của Chính phủ, văn hóa tiêu dùng, sự phát triển của thương mại điện tử và kinh tế chia sẻ đang giúp logistics liên ngành và xuyên biên giới phát triển mạnh mẽ hơn bao giờ hết.

Bám sát định hướng chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh chung của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, một trong những mục tiêu trọng tâm xây dựng, hoàn thiện và đưa vào sử dụng cơ sở hạ tầng logistics, bao gồm hệ thống cảng biển và các trung tâm phân phối hàng hóa, trung tâm logistics, cảng cạn từ Bắc tới Nam, kết nối với hệ thống đường bộ, đường sắt, đường biển trên cả nước cũng như tham gia vào chuỗi dịch vụ logistics toàn cầu; Áp dụng thương mại điện tử, các giải pháp CNTT tối ưu trong các hoạt động quản lý, khai thác dịch vụ, giao nhận, kho vận trên nền tảng cung ứng dịch

vụ “door to door”, từng bước hình thành dịch vụ chuỗi cung ứng toàn cầu với chất lượng tốt nhất...

Trước những khó khăn, thách thức của kinh tế thị trường trong và ngoài nước nói chung, khó khăn đối với các doanh nghiệp logistics nói riêng, năm 2019 được đánh giá là một năm cố gắng rất nhiều của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và tập thể cán bộ Công ty CP Vinalines Logistics Việt Nam để thực hiện các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận mà Đại hội cổ đông thường niên 2019 đã thông qua. Kết thúc năm, Công ty đã đạt các chỉ tiêu kinh tế cụ thể như sau:

### 1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2019

**Bảng 1: Các chỉ tiêu kinh tế đạt được năm 2019**

Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2018	KH 2019	TH 2019	So sánh (%)	
					TH 2018	KH 2019
1. Sản lượng	TEU	41.900	46.200	45.589	108,80	98,68
2. Tổng Doanh thu	Triệu đồng	1.905.208	1.200.000	920.804	48,33	76,73
<i>Trong đó: - Doanh thu từ hoạt động kinh doanh không bao gồm trị giá hàng hóa hàng TNTX</i>	<i>Triệu đồng</i>	<i>266.433</i>	<i>272.980</i>	<i>267.911</i>	<i>100,55</i>	<i>98,14</i>
3. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	19.758	16.000	3.195	16,17	19,97
4. Phải nộp ngân sách nhà nước	Triệu đồng	13.003		23.746	182,62	

#### \* Kết quả các chỉ tiêu kinh tế đạt được:

Tổng doanh thu và lợi nhuận trước thuế năm 2019 của công ty thực hiện so với kế hoạch năm 2019 với tỷ lệ tương ứng 76,73% và 19,97%. Trong đó:

- Doanh thu năm 2019 đạt 76,73% so với kế hoạch chủ yếu do sụt giảm doanh thu từ hoạt động TNTX (Doanh thu từ hoạt động kinh doanh không bao gồm trị giá hàng TNTX năm 2019 đạt 98,14% so với kế hoạch). Theo đó, thực hiện Nghị Quyết của HĐQT công ty đã chủ động giảm mạnh sản lượng dịch vụ hàng TNTX trong năm 2019 để đảm bảo an toàn, tránh rủi ro tài chính từ dịch vụ hàng TNTX và thực hiện ý kiến của Thanh tra Bộ tài chính, từ tháng 9/2019 Công ty ghi nhận doanh thu TNTX theo doanh thu phí dịch vụ được hưởng, không ghi nhận doanh thu phần giá trị của hàng hóa hàng TNTX.

- Lợi nhuận năm 2019 đạt 19,97% so với kế hoạch chủ yếu do các nguyên nhân:

+ Năm 2018, Công ty có lợi nhuận từ hoạt động khác trước thuế là 10,6 tỷ đồng, lợi nhuận này chủ yếu là từ hoạt động hợp tác kinh doanh Dự án Khu dịch vụ hậu cần cảng Cái Lân. Năm 2019 lợi nhuận từ hoạt động này không còn do thực hiện yêu cầu của cổ đông lớn là Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, công ty đã tạm dừng để rà soát,

đánh giá lại việc thực hiện các hợp đồng hợp tác nêu trên.

+ Thực hiện chiến lược tập trung phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng của Công ty, năm 2019 công ty đã thuê lại toàn bộ cơ sở hạ tầng và trang thiết bị tại khu kho bãi 16,2ha của Công ty Dịch vụ Hàng hải Vinalines Hải Phòng (VMSC). Ngay sau khi tiếp nhận khu kho bãi 16,2ha, Công ty đã triển khai thực hiện một số công việc để sớm đưa khu kho bãi vào hoạt động, khai thác (sửa chữa, nâng cấp lại cơ sở hạ tầng; sắp xếp lại nhân sự; tổ chức và nghiên cứu các giải pháp phát triển SXKD). Kết quả SXKD tại khu kho bãi 16,2ha năm 2019 lỗ (8.284) triệu đồng đã ảnh hưởng đến toàn bộ kết quả SXKD của công ty.

Kế hoạch chỉ tiêu lợi nhuận năm 2019 là: 16 tỷ đồng được xây dựng bao gồm 12,5 tỷ đồng từ hoạt động SXKD và 3,5 tỷ đồng từ thu nhập khác (Kế hoạch lợi nhuận này được xây dựng trước khi Công ty tiếp nhận Bãi 16,2ha). Kết quả thực hiện lợi nhuận:

+ Lợi nhuận từ hoạt động SXKD lãi: 11.479 triệu đồng

+ Lợi nhuận từ hoạt động SXKD Bãi 16,2ha lỗ: (8.284) triệu đồng

Lợi nhuận thực hiện năm 2019 của Công ty (mẹ): 11.479 – 8.284 = 3.195 triệu đồng

**\* Kết quả thực hiện các mảng dịch vụ kinh doanh:**

**Bảng 2: Các chỉ tiêu về DT và SL của các mảng dịch vụ thực hiện năm 2019**

*ĐVT: - Sản lượng (TEU) - Doanh Thu: Triệu đồng*

ST T	Doanh thu	Thực hiện năm 2018		Thực hiện năm 2019		So sánh về sản lượng (%)	So sánh về doanh thu (%)
		SL	DT	SL	DT		
1	Dịch vụ Logistics	20.500	156.600	25.830	186.500	126,00	119,09
2	Dịch vụ Tạm nhập - Tái xuất, Kho ngoại quan	5.500	1.694.130	2.215	665.572	40,27	39,29
	<i>Trong đó: Dịch vụ từ hoạt động TNTX - KNQ không bao gồm trị giá hàng TNTX</i>		55.355		12.679		22,90
3	Hoạt động của đội xe Container	7.700	16.603	9.064	19.004	117,71	114,46
4	Dịch vụ đại lý hãng tàu, vận tải biển	8.200	19.160	8.480	18.421	103,41	96,14
5	Khai thác thiết bị, thuê kho bãi		6.500		30.376		467,32
	<b>Tổng</b>	<b>41.900</b>	<b>1.892.993</b>	<b>45.589</b>	<b>919.873</b>		

*(BCTC năm 2019 - Số liệu đã được kiểm toán)*

\* Về các hoạt động kinh doanh của công ty vẫn tập trung vào 5 mảng dịch vụ chính gồm:

**- Dịch vụ Logistics:**

Bám sát các mục tiêu, kế hoạch năm 2019 đã được ĐHCĐ thông qua, Công ty tập trung phát huy thế mạnh của mình trong lĩnh vực logistics, duy trì khách hàng truyền thống và đẩy mạnh tìm kiếm, phát triển thị trường, khách hàng mới; không ngừng đổi mới, nâng cao chất lượng dịch vụ thông qua áp dụng mạnh mẽ ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành, tác nghiệp sản xuất và chú trọng xây dựng nguồn nhân lực có trình độ, chuyên môn cao, năng động với kỹ năng làm việc đáp ứng nhu cầu công việc ngày càng cao của thị trường. Kết quả hoạt động dịch vụ logistics, đường sắt năm 2019 đạt được:

+ Sản lượng năm 2019 đạt 126% so với năm 2018. Doanh thu năm 2019 đạt 119,09% so với năm 2018.

Trong đó, thị trường miền Bắc, Công ty tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng dịch vụ logistics, tăng sản lượng của các khách hàng hiện hữu như KCN Texhong gồm 9 nhà máy, khách hàng Honda tham gia cung cấp một số mảng dịch vụ vận chuyển hàng SP, hàng CBU, Ô tô, và cho thuê bãi .....; Thị trường miền Nam, Công ty đã phát triển được một số khách hàng mới như: Cung cấp dịch vụ logistics cho một số dự án Nhà máy điện năng lượng mặt trời tại Phú Yên, ký thêm Hợp đồng cung cấp dịch vụ vận chuyển thiết bị với khách hàng tại KCN Phước Đông, Tây Ninh.

Tuy nhiên, bên cạnh đó một số tuyến dịch vụ mang lại doanh thu tốt cho Công ty trong năm 2018 thì trong năm 2019 lại dừng & chưa hoạt động trở lại như: Liên vận quốc tế đa phương thức, xuyên biên giới từ Thái Lan - qua Lào - qua Việt Nam - sang Trung Quốc đối với hàng hoa quả (do chính sách biên mậu Việt Nam - Trung Quốc không ổn định nên sản lượng duy trì chưa cao). Tuyến vận chuyển đường sắt Hải Phòng - Lào Cai và liên vận quốc tế bằng đường sắt từ nhà máy LG Hải Phòng - Yên Viên - Nam Ninh, Trung Quốc - đi Ba Lan hiện do nhiều lý do khách quan từ phía đối tác, thị trường nên chưa đi vào hoạt động lại.

**- Dịch vụ Tạm nhập tái xuất - Kho ngoại quan:** Thực hiện Nghị Quyết của HĐQT về việc ưu tiên, tập trung phát triển mảng dịch vụ logistics. Nhằm đảm bảo an toàn về sự rủi ro tài chính từ dịch vụ hàng TNTX, công ty đã chủ động giảm mạnh sản lượng dịch vụ hàng TNTX. Sản lượng năm 2019 đã giảm mạnh, chỉ đạt 40,27% so với năm 2018. Doanh thu dịch vụ từ hoạt động TNTX - KNQ không bao gồm trị giá hàng TNXT thực hiện năm 2019 chỉ đạt 22,90% so với thực hiện năm 2018.

**- Dịch vụ hoạt động, khai thác đội xe vận tải container:** Hoạt động vận tải, đội xe công ty đang tập trung khai thác khách hàng tuyến KCN Hà Nam, Vĩnh Phúc, Texhong, các tuyến biên giới, hàng Honda và tại các KCN ở Hồ Chí Minh. Sản lượng năm 2019 đạt 117,71% so với năm 2018. Hiện nay, công ty đang quản lý và khai thác 20 xe đầu kéo, thực tế trong năm 2019 một số xe luân phiên sửa chữa do đã cũ, năng lực khai thác không cao (các dòng xe đầu tư từ 2007, 2008). Tháng 10/2019 công ty đã

điều chuyển 6 xe tại CN Lào Cai vào cho CN HCM quản lý và khai thác.

Mặc dù, do chất lượng đội xe cũ, chi phí nhiên liệu tăng, kết quả kinh doanh đội xe chưa được như kỳ vọng nhưng khai thác đội xe vận tải container vẫn đang mang lại một phần lợi nhuận cũng như mang lại giá trị thương hiệu về cho công ty.

**- Dịch vụ đại lý vận tải biển và đại lý hãng tàu:**

+ Dịch vụ vận tải biển nội địa Bắc – Nam: Trong năm 2019, công ty đã phối hợp, liên kết dịch vụ với các đơn vị vận tải biển nội địa (VLC, Vosco) khách hàng chính là vận chuyển hàng cho Honda các mặt hàng CBU, SP từ Vĩnh Phúc => Kho Bình Dương. Từ 10 đến 12 cont loại 40' / ngày theo phương thức đường bộ kết hợp đường biển.

+ Dịch vụ hàng không logistics Việt Nam: Công ty đang duy trì, phát triển và trong năm đã khai thác đa dạng hóa các tuyến vận chuyển và các loại hình như: Hàng xuất tuyến Nội Bài đi HKG, Indonesia, Nicaragua.....

+ Dịch vụ forwarder và đại lý hãng tàu CCL: Một số tuyến vận tải quốc tế thế mạnh của công ty: Hàng xuất đang làm như HPG đi HKG, Semarang, Yango, Chittagong... hàng xuất từ HPG đi Nhật, Mỹ, Châu Âu... hàng nhập từ Đức, Ý Pháp về. Trong thời gian tới, Công ty tiếp tục phát triển hơn nữa dịch vụ đại lý vận tải biển và đại lý hãng tàu CCL.

- **Dịch vụ cho thuê kho, bãi & các dịch vụ gia tăng khác:** Trong năm, công ty đã quyết liệt tập trung tìm giải pháp khắc phục và kiểm soát lỗ đối với ICD Lào Cai & Bãi 16,2ha, cụ thể như sau:

+ **ICD Lào Cai:** Sau khi cao tốc Nội Bài – Lào Cai đi vào sử dụng, giá cước đường bộ thấp hơn nhiều so với đường sắt, thêm vào đó từ đầu năm 2018 đến nay do chính sách phía Trung Quốc có nhiều thay đổi nên lượng hàng thông qua ICD Lào Cai sụt giảm mạnh, hoạt động SXKD tại Cảng nội địa (ICD Lào Cai) ngày càng khó khăn. Công ty đã nỗ lực tìm các giải pháp khắc phục, kiểm soát lỗ cụ thể như: Thực hiện kiểm tra, rà soát và đưa ra giải pháp kiểm soát lỗ bằng cách: Sắp xếp điều chuyển nhân sự làm việc tại ICD sang các vị trí phù hợp tại các phòng, ban chi nhánh. Hiện tại ICD chỉ còn nguồn thu từ cho thuê kho và bên cạnh đó công ty tiếp tục giao chỉ tiêu cho CBNV cần phải tăng cường khai thác thêm dịch vụ, như vậy tạm thời phần nào bù đắp chi phí trực tiếp tại ICD .... Công ty đã chuyển xe cầu chụm 45 tấn về Hải Phòng, đã cho khách hàng thuê từ tháng 10/2019; Sắp xếp điều chuyển 6 xe container của ICD Lào Cai chuyển đưa vào Chi nhánh Hồ Chí Minh khai thác từ tháng 10/2019.; Điều chuyển các trang thiết bị khác như xe nâng 3 tấn, 5 tấn đưa về Hải Phòng Bãi 16,2ha để khai thác.

+ **Bãi 16.2ha:** Một trong những chiến lược phát triển lâu dài, công ty chủ trương

mở rộng hệ thống cơ sở hạ tầng nên đã thuê lại toàn bộ cơ sở hạ tầng và trang thiết bị tại khu kho bãi 16,2ha Vinalines Depot và triển khai khai thác từ tháng 2/2019. Năm 2019 là năm đầu tiên sau khi tiếp nhận có rất nhiều công việc phải triển khai thực hiện do cơ sở vật chất Bãi 16,2ha khi bàn giao như: Trang thiết bị cũ, chất lượng mặt bãi xấu, cơ sở vật chất kho, bãi, khu văn phòng xuống cấp... cần sửa chữa để đưa vào hoạt động. Rà soát, sắp xếp lại nhân sự và cơ cấu tổ chức hoạt động kho bãi 16,2ha. Một mặt công ty tích cực khắc phục, hoàn thiện CSVC để đưa vào khai thác, một mặt tìm kiếm các giải pháp giảm lỗ của Bãi 16,2 ha. Công ty đã tích cực tìm kiếm khách hàng cho thuê kho bãi, hiện tại đã có số lượng khách hàng thuê bãi ổn định. Chuyên thủ tục KNQ tại số 1 Lê Thánh Tông, Hải Phòng về kho, bãi 16,2ha; Tháng 10/2019 công ty đã hoàn thiện và cho thuê 1500m<sup>2</sup> kho, để khách hàng đầu tư thành kho lạnh, từ đó sẽ tăng thêm các dịch vụ GTGT khác đi kèm kho bãi. Ngày 17/12/2019 Công ty đã có Quyết định số 3628/QĐ-TCHQ của Tổng cục hải quan phê duyệt về việc mở rộng bãi ngoại quan. Việc mở rộng 5000m<sup>2</sup> bãi ngoại quan, trong năm tới, công ty sẽ tiếp tục phát triển hơn nữa mảng dịch vụ từ hoạt động kinh doanh KNQ mang lại.

## **2. Hoạt động đầu tư phát triển năm 2019**

Thực hiện Nghị Quyết của ĐHCĐ 2019 đã thông qua ngày 28/6/2019, hoạt động đầu tư phát triển, trong năm 2019 Công ty đã triển khai thực hiện cụ thể công việc sau:

### **2.1. Dự án Cảng nội địa (ICD) Lào Cai**

Theo hướng dẫn tại văn bản số 13241/BTC-TCHQ ngày 18/9/2009 của Bộ Tài chính về việc địa điểm làm thủ tục hải quan cảng nội địa: Nhằm mở rộng quy mô đảm bảo đủ điều kiện cảng nội địa phải có diện tích từ 10ha trở lên, Công ty đã đề xuất UBND tỉnh Lào Cai cho phép Công ty được mở rộng dự án tại Lô F11+F12 với diện tích 52.210 m<sup>2</sup> với tổng mức đầu tư 125,909 tỷ đồng và đã được UBND tỉnh Lào Cai phê duyệt chủ trương đầu tư điều chỉnh số 1680/QĐ-UBND ngày 06/6/2016. Tuy nhiên do đơn giá san tạo mặt bằng theo quy định mới của UBND tỉnh Lào Cai tăng 232% so với dự trù ban đầu và phải nộp 1 lần làm ảnh hưởng rất lớn tới tính hiệu quả, tính khả thi của dự án đầu tư nên Công ty đã nhiều lần đề xuất với UBND tỉnh Lào Cai theo hướng giữ nguyên đơn giá san tạo mặt bằng ban đầu hoặc giãn tiến độ nộp tiền ra làm nhiều đợt nhưng không được chấp thuận.

### **2.2. Dự án Khu dịch vụ hậu cần cảng Cái Lân**

- Trong năm 2019, theo ý kiến chỉ đạo của HĐQT công ty đã tiến hành thực hiện rà soát tất cả các hợp đồng hợp tác kinh doanh đã ký kết với các đối tác tại một số khu đất tại khu dịch vụ hậu cần cảng Cái Lân. Công ty đã triển khai thuê tư vấn thực hiện các nhiệm vụ sau:

+ Đánh giá tính tuân thủ các quy định của pháp luật, quy chế quản lý hoạt động của

Người đại diện phần vốn của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam tại doanh nghiệp có vốn góp và Điều lệ của Công ty cổ phần Vinalines Logistics Việt Nam trong quá trình thực hiện dự án Khu dịch vụ hậu cần Cảng Cái Lân. Đánh giá về hiện trạng đất đai của dự án khu dịch vụ hậu cần cảng Cái Lân.

+ Đánh giá sự phù hợp theo các quy định của pháp luật có liên quan của các hợp đồng hợp tác kinh doanh và các phụ lục hợp đồng đính kèm liên quan đến dự án khu dịch vụ hậu cần cảng Cái Lân.

Ngày 25/12/2019 HĐQT công ty đã có Nghị quyết số 12/NQ-HĐQT giao Ban điều hành Công ty triển khai thực hiện các nội dung HĐQT đã thông qua về các dự án thành phần thuộc khu dịch vụ hậu cần cảng Cái Lân và thường xuyên cập nhật báo cáo kịp thời khi có thay đổi.

### **2.3. Dự án tại đồi Ghềnh Tấu**

Ngày 16/4/2019 UBND tỉnh Quảng Ninh ra Quyết định số 1551/QĐ-UBND về việc thu hồi địa điểm, chấm dứt chủ trương đầu tư và hủy bỏ quy hoạch san nền tỷ lệ 1/500 khu đồi Ghềnh Tấu, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long để phục vụ san lấp mặt bằng khu dịch vụ hậu cần cảng Cái Lân.

Công ty đã cung cấp các báo cáo về việc triển khai dự án theo yêu cầu của Ban quản lý Khu kinh tế. Đồng thời, công ty vẫn đang tiếp tục làm việc với UBND tỉnh Quảng Ninh và các cơ quan chức năng của tỉnh để đề nghị quyết toán chi phí mà công ty đã bỏ ra.

### **2.4. Đầu tư phương tiện vận tải và cơ sở vật chất kho, bãi làm hàng:**

Trong năm 2019 Công ty CP Vinalines Logistics đã không có đầu tư mới, không thanh lý trang thiết bị. Để nâng cao hiệu quả khai thác đội xe, công ty đã linh hoạt trong công tác điều động đội xe giữa các chi nhánh Hồ Chí Minh - Hải Phòng – Lào Cai.

## **3. Hoạt động liên doanh, góp vốn**

### **3.1. Liên doanh với Công ty Vinalines Honda Logistics**

- Kết quả kinh tế đạt được trong năm 2019.

+ Doanh thu : 200.154,92 triệu đồng,

+ Lợi nhuận trước thuế: 23.921,42 triệu đồng

Doanh thu cung cấp dịch vụ của công ty đạt 200.154,92 triệu đồng bằng 162,37 % so với thực hiện năm 2018, lợi nhuận trước thuế đạt 23.921,42 triệu đồng bằng 193,53 % so với cùng kỳ năm trước. Tổng tài sản của Công ty tại 31/12/2019 là 69.632,49 triệu đồng tăng 16.698,86 triệu đồng so với thời điểm đầu năm, nguồn vốn chủ sở hữu tăng từ 28.828,18 triệu đồng ngày 01/01 lên 47.944,78 triệu đồng tại ngày 31/12/2019. Công ty có lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2019 là 20.667,40 triệu đồng.

Từ năm 2018 đến hết quý 1/2020 Công ty TNHH Vinalines Honda Logistics

Việt Nam luôn tăng trưởng cả về doanh thu và lợi nhuận. Với điều kiện kinh doanh hiện tại, trong năm 2020 và các năm tiếp theo Vinalines Logistics sẽ thu được cổ tức từ doanh nghiệp nhận vốn góp này.

### 3.2. Góp vốn tại Vinalines Đông Bắc

Hội đồng quản trị Công ty đã nhiều họp bàn về việc rút vốn tại Vinalines Đông Bắc và đã có văn bản gửi các cổ đông có liên quan để cùng giải quyết dứt điểm những việc còn tồn đọng tại Vinalines Đông Bắc. Đồng thời công ty đã báo cáo với Công ty mẹ là Tổng công ty Hàng hải Việt Nam có ý kiến chỉ đạo thông qua Người đại diện phần vốn của Cảng Hải Phòng là đầu mối để tháo gỡ, giải quyết dứt điểm công tác thoái vốn.

### 3.3 Góp vốn tại Vinalines Hòa Lạc Logistics

Dự án Kho ngoại quan và trung tâm Logistics của Công ty CP Vinalines Hòa Lạc Logistics được Ban quản lý khu Công nghệ cao Hòa Lạc cấp Giấy chứng nhận đầu tư số 6417526821 chứng nhận thay đổi lần thứ I ngày 20/5/2019 tại khu công nghệ cao Hòa Lạc - Huyện Thạch Thất - TP Hà Nội. Trong đó Công ty nắm giữ 36% vốn điều lệ. (Công ty đã thực hiện việc góp vốn với số tiền là 5,4 tỷ ngày 19/11/2019)

Trong năm 2019, công ty vẫn đang trong giai đoạn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, chưa phát sinh doanh thu. Hiện nay, đã hoàn thành xây dựng giai đoạn I với tổng diện tích là 15,000m<sup>2</sup> trong đó có 4000m<sup>2</sup> kho và hệ thống hạ tầng quanh kho, nhà văn phòng, hệ thống đường và sân bãi làm hàng.

Ngày 31/7/2018 Công ty ký hợp đồng nguyên tắc cho thuê 3000m<sup>2</sup> kho và 4700m<sup>2</sup> bãi với công ty Maruzen Densan Logistics Việt Nam. Hiện nay, Vinalines Hòa Lạc đang hoàn tất các thủ tục xin giấy phép hoạt động kho ngoại quan, chứng nhận phòng cháy chữa cháy để sớm bàn giao CSHT kho bãi cho khách hàng.

Ngày 1/4/2020 đã ký kết hợp đồng cho Công ty Công nghệ Công nghiệp Bưu chính viễn Thông (VNPT TECH) thuê 1000m<sup>2</sup> kho còn lại, hiện tại thì tổng diện tích kho xây dựng giai đoạn I đã cho thuê kín, trong thời gian tới sẽ tiếp tục phát triển các dịch vụ GTGT bên ngoài kho và nghiên cứu triển khai đầu tư thêm kho.

## 4. Các hợp đồng ký kết với các bên có liên quan năm 2019

Stt	Ký kết HDDV với các bên có liên quan	Giá trị giao dịch HDDV	
		Phải trả	Phải thu
1	Tổng công ty Hàng hải Việt Nam – Công ty TNHH MTV (TCT) và các đơn vị hạch toán phụ thuộc TCT	37.763.671.320	1.084.175.508
2	Công ty CP Cảng Hải Phòng ( Cảng HP)	234.406.283	0
3	Công ty CP Vận tải biển Việt Nam ( VOSCO)	1.436.268.000	0
4	Công ty CP Đầu tư Cảng Cái Lân ( Cảng Cái Lân)	0	0
5	Công ty TNHH MTV Vận tải Biển Đông	36.000.000	4.040.000
6	Công ty CP Vận tải biển Vinaship	0	2.310.000



7	Công ty TNHH Vinalines Honda Logistics VN	0	77.300.300.637
8	Công ty TNHH Khai thác Container Việt Nam	0	4.596.790.695

**PHẦN II**  
**KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH,**  
**ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2020**

**1. Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020**

Công ty CP Vinalines Logistics Việt Nam xác định năm 2020 tiếp tục là một năm nhiều thách thức hơn, hoạt động kinh doanh vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên bằng sự quyết tâm và đồng lòng của HĐQT, Ban điều hành và tập thể cán bộ nhân viên công ty tin tưởng vào đường lối đã xây dựng là đúng đắn, xác định tập trung vào các hoạt động sản xuất kinh doanh thế mạnh, phấn đấu đạt được các mục tiêu sau:

- Năm 2020, Công ty xin đề xuất kế hoạch chỉ tiêu kinh tế như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2019	KH 2020	So sánh (%)
<b>I</b>	<b>Sản lượng</b>	<b>TEU</b>	<b>45.589</b>	<b>48.400</b>	<b>106%</b>
<b>II</b>	<b>Tổng Doanh thu</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>920.804</b>	<b>285.950</b>	<b>31%</b>
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tr.đồng	919.873	285.300	31%
	<i>Trong đó: Doanh thu từ hoạt động kinh doanh không bao gồm trị giá hàng hóa hàng TNTX</i>	Tr.đồng	267.911	285.300	
2	Doanh thu hoạt động tài chính	Tr.đồng	931	650	70%
3	Doanh thu từ hoạt động khác	Tr.đồng	0	0	
<b>III</b>	<b>Chi phí</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>917.609</b>	<b>277.950</b>	
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>Tr.đồng</b>	<b>3.195</b>	<b>8.000</b>	

- Công ty tiếp tục tập trung 5 mảng dịch vụ chính của công ty, duy trì, cải tiến chất lượng dịch vụ nhằm tăng năng lực cạnh tranh hơn nữa đối với các khách hàng hiện có để tăng thị phần, sản lượng cung cấp dịch vụ.

- Đẩy mạnh hoạt động logistics, đưa dịch vụ logistics là trọng tâm phát triển và mở rộng của công ty năm 2020. Tập trung khai thác các khách hàng lớn, các nhà máy sản xuất có lượng hàng ổn định, hàng dự án.... Mở rộng thị trường về khu vực phía

Nam như: Bạc Liêu, Tây Ninh, Bình Thuận, Quy Nhơn.....Chỉ tiêu đặt ra tìm thêm 3 khách hàng mới.

- Đối với hoạt động kho bãi, trang thiết bị:

+ ICD Lào Cai: Tiếp tục tìm giải pháp tháo gỡ, nghiên cứu thị trường, các chính sách đối với địa bàn vùng biên, phát triển kinh doanh khi có cơ hội đối với ICD Lào Cai;

+ Kho bãi 16,2ha: Tìm kiếm khách hàng, đa dạng hóa dịch vụ cung cấp đối với khu kho bãi 16,2ha Hải Phòng. Trước thực trạng khó khăn công ty đang gặp phải, tìm các giải pháp tháo gỡ khó khăn hỗ trợ công ty tiếp tục nỗ lực phát triển hoạt động SXKD nhằm đảm bảo thực hiện các chỉ tiêu, kế hoạch SXKD đã đề ra, đồng thời phù hợp với năng lực tài chính của Vinalines Logistics, công ty đã gửi công văn số 65/VNLL-TCKT ngày 27/3/2020 gửi Tổng công ty xin miễn giảm 50% chi phí thuê CSHT và trang thiết bị bãi 16,2ha cho năm 2020, hiện tại chưa nhận được ý kiến phản hồi.

Tính đến thời điểm hiện tại, do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 bùng phát & có diễn biến phức tạp từ vào giữa tháng 01/2020 cho đến nay, khiến cho toàn bộ hoạt động kinh tế - xã hội, giao thương toàn cầu bị ngưng trệ. Trong 5 tháng đầu năm 2020, sản lượng hàng hóa của các khách hàng hiện trong kho cũng như vận chuyển giảm mạnh, hàng xuất/nhập hạn chế. Tất cả các điều kiện bất khả kháng, không thuận lợi đang diễn ra như hiện nay ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả SXKD chung của toàn công ty. Hiện tại, Công ty đang rất nỗ lực để tìm kiếm các giải pháp kinh doanh, tìm kiếm khách hàng mới nhằm khắc phục khó khăn mà dịch bệnh Covid ảnh hưởng trực tiếp đến các hoạt động xuất/nhập và vận chuyển hàng hóa. Đối với bãi 16,2ha Hải Phòng, năm 2019 một năm đầu tiên công ty nỗ lực vực lại hoạt động SXKD thì đầu năm 2020 khó khăn bất khả kháng, về phía công ty bên cạnh tìm các giải pháp kinh doanh mới, công ty đã có văn bản số 80/VNLL-TCHC ngày 20/4/2020 gửi Tổng công ty, Công ty DV Hàng hải Vinalines Hải Phòng (VMSC) đề xuất xin điều chỉnh nội dung hợp đồng thuê CSHT và trang thiết bị kho bãi 16,2ha trong đó giữ lại phần diện tích kho, bãi mà công ty đang quản lý và hoạt động SXKD gồm: 5760m<sup>2</sup> kho; diện tích 1,8ha bãi đang cho Honda Việt Nam thuê; diện tích 10,500m<sup>2</sup> bãi gồm 8500m<sup>2</sup> bãi ngoại quan; hai Forklift E01 và E02; Tầng 1, hai phòng tầng 2 khu nhà văn phòng và xin được trả lại phần diện tích bãi còn lại và các trang thiết bị khác. Hiện tại, Công ty đang nỗ lực cùng VMSC để sớm giải quyết vấn đề này.

- Nghiên cứu, tìm kiếm địa điểm đầu tư, hợp tác kinh doanh cơ sở hạ tầng logistics, kho lạnh, kho bãi ngoại quan...mở rộng tại Hà Nam, Vĩnh Phúc, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Quy Nhơn...

- Tăng cường phối hợp với các công ty liên doanh, liên kết đẩy mạnh phát triển dịch vụ kinh doanh nhằm tối ưu hóa nguồn lực và phát huy thế mạnh của doanh nghiệp;

Dự báo một năm 2020 với nhiều khó khăn đối với các doanh nghiệp nói chung và

công ty nói riêng để hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã đặt ra.

## **2. Hoạt động đầu tư**

Song song với hoạt động sản xuất kinh doanh, kế hoạch triển khai các hợp đồng đầu tư trong thời gian tới cụ thể sau:

### **2.1. Dự án Cảng nội địa (ICD) Lào Cai:**

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 20/3/2020 của HĐQT Công ty CP Vinalines Logistics Việt Nam, Công ty đã có văn bản số 94/VNLL/CV-CL ngày 08/5/2020 gửi UBND tỉnh Lào Cai và Ban quản lý khu kinh tế tỉnh Lào Cai. Công ty đã đề nghị UBND tỉnh Lào Cai cho phép Công ty thực hiện dự án đầu tư xây dựng cảng nội địa (ICD) Lào Cai – Giai đoạn mở rộng theo hướng:

- Cho phép Công ty thực hiện dự án trên phần diện tích đất 2.038 m<sup>2</sup> để đảm bảo tổng diện tích cảng nội địa (ICD) Lào Cai đạt 50.000 m<sup>2</sup>, đáp ứng tiêu chí về diện tích của cảng cạn theo quy định mới tại nghị định số 38/2017/NĐ-CP ngày 04/4/2017 của Chính phủ về đầu tư xây dựng, quản lý khai thác cảng cạn.

- Đối với phần diện tích đất còn lại, Công ty đề nghị UBND tỉnh Lào Cai xem xét, hỗ trợ doanh nghiệp giữ lại giành quỹ đất dự phòng để Công ty đầu tư trong những năm tiếp theo.

Ngày 11/6/2020, tại Biên bản làm việc số 07/BB-BQL giữa BQL khu kinh tế tỉnh Lào Cai và Công ty CP Vinalines Logistics, Ban quản lý đã nhất trí với đề nghị của công ty. Công ty lập hồ sơ điều chỉnh dự án theo qui định hiện tại Điều 34, Nghị định 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 qui định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư.

### **2.2. Dự án khu dịch vụ hậu cần cảng Cái Lân:**

Thực hiện chỉ đạo Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 20/3/2020 của HĐQT Công ty CP Vinalines Logistics Việt Nam về nội dung triển khai các công việc của Dự án khu dịch vụ hậu cần cảng Cái Lân, cụ thể:

- **Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 01/2016/VNLL-NHOQUANGNINH ngày 29/9/2016 tại khu đất E1, F1, F2 giữa Công ty CP Vinalines Logistics Việt Nam và Công ty TNHH Tổ chức nhà Quốc gia Quảng Ninh (Viết tắt là giai đoạn 1):**

Hai bên tiếp tục thực hiện các cam kết trong hợp đồng.

- **Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 01/2018/VNLL-NHOQN ngày 10/01/2018 tại khu đất B1, G2 và hạ tầng xung quanh giữa Công ty CP Vinalines Logistics Việt Nam và Công ty TNHH Tổ chức nhà Quốc gia Quảng Ninh (Viết tắt là giai đoạn 2):**

Công ty được biết hiện nay Sở xây dựng tỉnh Quảng Ninh đã có tờ trình trình UBND tỉnh Quảng Ninh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án tại khu đất trên

với kiến nghị đề xuất UBND tỉnh giao cho:

+ UBND thành phố Hạ Long cập nhật dự án vào danh mục dự án đấu giá/đấu thầu quyền sử dụng đất trong kế hoạch sử dụng đất chung năm 2019 của thành phố Hạ Long;

+ Ủy quyền cho UBND thành phố Hạ Long tổ chức thực hiện xây dựng, phê duyệt phương án và thực hiện đấu giá/đấu thầu quyền sử dụng đất đối với dự án đảm bảo theo quy định.

Về phía Công ty với khả năng và năng lực của mình, để có thể thu thêm một phần kinh phí Công ty sẽ liên danh với đối tác để cùng thực hiện việc đấu giá/đấu thầu. Hai bên sẽ thỏa thuận khoản kinh phí này và thỏa thuận lại việc hợp tác đầu tư trước khi thực hiện đấu giá/đấu thầu phù hợp theo các quy định của pháp luật. Khi liên doanh đấu giá/đấu thầu thành công Công ty sẽ thu được khoản kinh phí này về. Trong thời gian chờ hồ sơ đấu giá/đấu thầu đất của UBND thành phố Hạ Long, Vinalines Logistics và NHOQN sẽ chuẩn bị những hồ sơ cần thiết để phục vụ công việc này.

**- Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 02/2018/VNLL-HPL ngày 07/8/2018 tại khu đất D, E2 (Viết tắt là giai đoạn 3) và Hợp đồng hợp tác kinh doanh số 03/2018/VNLL-HPL ngày 15/11/2018 tại khu đất B và hạ tầng xung quanh khu vực giữa Công ty CP Vinalines Logistics Việt Nam và Công ty TNHH Happy Land Việt Nhật (Viết tắt là giai đoạn 4):**

Công ty sẽ tiếp tục thực hiện các nội dung trong hợp đồng đã ký kết và phối hợp với đối tác thực hiện công tác giải phóng mặt bằng. Bên cạnh đó, công ty sẽ thuê tư vấn để tư vấn, đánh giá thương thảo, đàm phán, thỏa thuận lại với đối tác để bổ sung, điều chỉnh một số điều khoản trong hợp đồng cho phù hợp với các quy định, đồng thời nâng cao hiệu quả của việc hợp tác đầu tư.

### **2.3. Dự án tại đồi Ghềnh Tấu:**

Trong thời gian tới Công ty sẽ tiếp tục đề nghị UBND TP Hạ Long, UBND tỉnh Quảng Ninh xem xét hỗ trợ kinh phí đã bỏ ra.

### **2.4. Đầu tư phương tiện vận tải và cơ sở vật chất kho, bãi làm hàng:**

Trong năm 2020 Công ty sẽ khai thác các phương tiện vận tải và cơ sở vật chất, kho bãi hiện có, không tiến hành đầu tư mới và dự kiến kế hoạch thanh lý 3 xe đầu kéo rơ moóc.

### **3. Báo cáo việc ký kết hợp đồng với các đơn vị thành viên TCT Hàng hải VN 2020**

Căn cứ vào tình hình kinh doanh thực tế của công ty trong thời gian tới, công ty cần ký hợp đồng thuê dịch vụ vận chuyển, bốc xếp, kho bãi, thiết bị và các dịch vụ gia tăng khác với các công ty thành viên của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Công ty Vinalines Honda Logistics và Công ty CP Vinalines Hòa Lạc Logistics nhằm phát triển và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Dự kiến công ty sẽ ký hợp đồng

nguyên tắc dịch vụ với các đơn vị thành viên TCT năm 2020 sau:

Stt	Ký kết HDDV với bên có liên quan	Giá trị giao dịch HDDV/ năm
1	Công ty DV Hàng hải Vinalines Hải Phòng – CN TCT Hàng hải Việt Nam – Công ty TNHH MTV (VMSC)	20.000.000.000
2	Công ty Vận tải biển Container Vinalines ( VCSC)	300.000.000
3	Công ty Vận tải biển Vinalines (VLC)	5.000.000.000
4	Công ty CP Vận tải biển Việt Nam ( VOSCO)	1.200.000.000
5	Công ty CP Cảng Hải Phòng ( Cảng HP)	200.000.000
6	Công ty TNHH Vinalines Honda Logistics Việt Nam	80.000.000.000
7	Công ty TNHH Khai thác Container Việt Nam	4.000.000.000
8	Công ty CP Cảng Quy Nhơn	1.700.000.000

#### 4. Quản trị công ty

##### 4.1. Quản trị tài chính

Quản trị tài chính hiệu quả nhằm nâng cao sử dụng nguồn vốn, phân bổ hợp lý nguồn vốn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư của Công ty để tối đa hóa lợi ích của các cổ đông.

##### 4.2. Quản trị nguồn nhân lực

- Xây dựng và đào tạo nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao về lĩnh vực hoạt động của công ty, nâng cao trình độ nghiệp vụ của các cán bộ làm công tác giao nhận, chứng từ xuất nhập khẩu. Xây dựng được đội ngũ lái xe có trình độ chuyên môn tay nghề cao, nhiệt tình với công việc, ý thức giữ gìn xe, có tư tưởng ổn định, mong muốn gắn bó, đóng góp lâu dài cho Công ty.

- Điều chuyển, bố trí lao động phù hợp nhằm nâng cao năng suất lao động. Áp dụng trả lương theo 3Ps, phương pháp khoán lương, thưởng theo chỉ tiêu kế hoạch, tỷ lệ doanh thu, lợi nhuận.

##### 4.3. Áp dụng khoa học công nghệ

- Triển khai áp dụng khoa học công nghệ và các phần mềm quản lý vào hoạt động SXKD nhằm tiết kiệm chi phí quản lý và nâng cao năng suất lao động như: phần mềm quản lý vận tải; phần mềm quản lý chi phí Logistics; phần mềm quản lý kho hàng; áp dụng hệ thống tiêu chuẩn ISO nhằm nâng cao chất lượng hoạt động mọi mặt của Công ty.

- Áp dụng phần mềm BS, workplace đối với toàn công ty, đảm bảo hệ thống thông tin liên lạc nhất quán giữa các phòng ban, chi nhánh, áp dụng quản lý văn bản hành chính bằng phần mềm chuyên dụng để giảm thiểu số lượng văn bản lưu trữ theo

phương pháp truyền thống

Xây dựng các hệ thống để có thể quản trị dữ liệu, định hướng kết nối khách hàng nhằm thực hiện các hoạt động 3PLs và 4PLs hiệu quả: Tạo các kênh tiếp cận thông tin dịch vụ đến gần hơn với khách hàng như: website, fanpage, twitter, các web vệ tinh.....với các tính năng ưu việt dễ dàng sử dụng bằng smartphone từ đó tạo tính dễ kết nối giữa khách hàng và doanh nghiệp. Đồng thời tạo Team hỗ trợ tư vấn và cung cấp dịch vụ cho khách hàng nhanh chóng, kịp thời; Các nhóm group hỗ trợ về kiến thức XNK, Logistics trên mạng xã hội do Vinalines Logistics làm Admin, điều hướng về Vinalines Logistics để tạo ra các cơ hội tiếp cận khách hàng cũng như cơ hội kinh doanh mới.

- Với phương châm lấy khách hàng làm trọng tâm, công ty xây dựng hệ thống Lean tập trung vào lĩnh vực khai thác và chăm sóc khách hàng. Tạo giá trị cho khách hàng với sự tối ưu hóa nguồn lực, chăm sóc khách hàng thông qua việc thực hiện trao đổi thông tin điện tử và ứng dụng CNTT. Triển khai và mở rộng tích hợp phân hệ CRM theo hệ thống khung CSKH của Công ty. Ngoài ra để chuẩn hóa quy trình quản lý và giao nhận vận tải, bên cạnh sử dụng các nhóm chỉ đạo điều hành trên hệ thống, Công ty đang xây dựng và tích hợp phân hệ giao nhận vận tải vào BS của doanh nghiệp.

#### **4.4. Thực hành tiết kiệm**

Thực hiện triệt để các chủ trương tiết kiệm tránh lãng phí của Công ty cụ thể : chống lãng phí trong điều hành và các nguồn năng lượng đầu vào như chi phí quản lý doanh nghiệp; tránh lãng phí nguồn vốn chủ chốt trong doanh nghiệp như tài chính, con người; lãng phí về cơ sở vật chất và các phương tiện phục vụ sản xuất kinh doanh như mặt bằng, kho bãi, văn phòng, máy móc thiết bị và chống lãng phí các tài sản vô hình như thời gian làm việc, chất xám của nhân sự. Công ty đã áp dụng khoa học công nghệ và xây dựng hệ thống phần mềm để kiểm tra, giám sát hoạt động vận tải; nâng cao ý thức người lao động trong việc tiết kiệm chống lãng phí trong hoạt động SXKD nhằm mang lại hiệu quả cao trong công việc.

#### **5. Kiến nghị và đề xuất**

Năm 2020 được xác định sẽ là một năm nhiều khó khăn đối Công ty do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid19 và sức ép cạnh tranh từ thị trường. Để thực hiện kế hoạch đã đặt ra, Công ty xin đề xuất Đại hội đồng cổ đông một số vấn đề sau:

(1) ĐHCĐ thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động đầu tư phát triển năm 2019; phương hướng, kế hoạch sản xuất kinh doanh và hoạt động đầu tư phát triển năm 2020, những đề xuất, kiến nghị của Công ty CP Vinalines Logistics VN.

(2) Nhằm đảm bảo tối đa quyền lợi của các cổ đông cũng như để hoạt động sản xuất kinh doanh phát triển theo đúng định hướng chiến lược đã đề ra của Công ty, kính

đề nghị ĐHĐCĐ thông qua chủ trương và ủy quyền (các quyền của ĐHĐCĐ theo Điều lệ Công ty) cho Hội đồng quản trị được chủ động trong việc:

- Quyết định các thủ tục, hồ sơ có liên quan đến các dự án đầu tư phát triển, mua sắm, thanh lý trang thiết bị phục vụ hoạt động SXKD;

- Công ty kính đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho Công ty được ký kết các hợp đồng dịch vụ thuê kho, bãi, thiết bị, dịch vụ vận tải, dịch vụ tại các cảng và các dịch vụ gia tăng khác với các bên có liên quan của Công ty CP Vinalines Logistics Việt Nam để phục vụ hoạt động kinh doanh của Vinalines Logistics nhằm tạo nên chuỗi dịch vụ Logistics chuyên nghiệp cung cấp cho khách hàng, tăng sức cạnh tranh của ngành đối với các doanh nghiệp trong và ngoài nước.

- Quyết định việc hợp tác liên doanh liên kết với các đối tác có đủ năng lực tài chính, kinh nghiệm hoạt động để thúc đẩy và mở rộng hoạt động SXKD của Công ty;

- Căn cứ vào tình hình tài chính và nhu cầu SXKD, công ty thực hiện các thủ tục vay vốn ngân hàng để bổ sung vốn lưu động;

- Căn cứ vào tình hình SXKD để thực hiện điều chỉnh và phân phối lương, thưởng gắn liền với hiệu quả SXKD và năng suất lao động.

Trên đây là báo cáo Tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư năm 2019, phương hướng kế hoạch năm 2020 của Công ty CP Vinalines Logistics VN. Năm 2020, Công ty sẽ tiếp tục củng cố bộ máy hoạt động, hoàn thiện các quy trình, thao tác nghiệp vụ, tiếp thu các ý kiến đóng góp, nỗ lực hơn nữa trong các hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như các công tác đầu tư để hoàn thành kế hoạch đã đề ra nhằm đưa Công ty phát triển mạnh mẽ hơn trước, ổn định bền vững trong tương lai.

Trân trọng cảm ơn./.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
  
Mai Lê Lợi

